

Bản án số: 09/2018/HSST

Ngày: 24/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Quý Minh Ánh.
2. Ông Đặng Minh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Thuận - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 24/01/2018, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2017/HSST ngày 27/12/2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/QĐXX-ST ngày 10/01/2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T ; tên gọi khác: không; sinh năm 1990.

Nơi cư trú: xóm Thanh Xuyên 5, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Trần Văn T và bà Phạm Thị Th; gia đình có 06 anh, em ruột, bị cáo là con thứ sáu; chưa có vợ con.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 16/11/2017 đến nay, tại nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972; trú quán: xóm Hưng Thịnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Lê Hồng Th, sinh năm 1965; trú quán: xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 16/11/2017, Trần Văn T đi nhờ xe từ nhà xuống khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên mục đích là để đi mua ma túy sử dụng. Tuyến đến một ngôi nhà có cửa sắt (cửa xếp) đóng kín (không nhìn thấy người bên trong), ở phía bên phải đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Hà Nội - Thái Nguyên. T nói với người bên trong để cho Tuyến 01 gói (tức 01 gói hêrôn) rồi đưa qua khe cửa 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), người đó cầm tiền rồi đưa cho T 01 gói ma túy (Tuyến không nhìn thấy mặt người bán nên không biết là ai). Sau khi mua được ma túy, T cho vào túi quần bên trái đang mặc đi ra ngoài lề đường Quốc lộ 3 thì bị lực lượng công an thị xã Phổ Yên kiểm tra, T đã tự nguyện giao nộp gói ma túy vừa mua được.

Tiến hành mở niêm phong cân trọng lượng số chất bột thu giữ của Trần Văn T, ngày 16/11/2017 xác định: Gói niêm phong được thu giữ có ký hiệu A bên trong có 01 gói giấy màu xanh đỏ chứa chất rắn màu trắng đục có trọng lượng 0,124gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số 16/KL-PC54 ngày 21/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất rắn màu trắng đục thu giữ của Trần Văn T có trọng lượng (khối lượng) **0,124** gam là hêrôn.

Bản cáo trạng số 04/KSĐT-MT ngày 27/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Tuy nhiên về Điều luật áp dụng Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 để xét xử đối với bị cáo vì “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999 là tội ghép, nay được tách thành một điều riêng được quy định tại Điều 249 BLHS năm 2015. Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH12 ngày 20/6/2017 hướng dẫn việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 thì khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 có khung hình phạt từ “một năm đến năm năm” nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 có khung hình phạt từ “ hai năm đến bảy năm”. Từ phân tích trên Viện kiểm sát đề nghị HĐXX.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Trần Văn T từ **18 - 24** tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy về sử dụng, không có hành vi vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1, bên trong có 0,096 gam hêrôn hoàn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc Viện kiểm sát đề nghị thay đổi Điều luật truy tố đối với bị cáo. Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH12 ngày 20/6/2017 hướng dẫn việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 và Công văn số 04/TANDTC-PC hướng dẫn tại điểm d mục 1: Các điều luật mới quy định tội được tách ra từ các tội ghép trong Bộ luật Hình sự số 15/1999/QH10 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2009/QH12 (sau đây gọi Bộ luật Hình sự năm 1999), nếu có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 để giải quyết; nếu không có lợi cho người phạm tội thì vẫn áp dụng quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 để giải quyết.

Do đó việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 để xét xử đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, được chấp nhận (do điều luật có lợi cho người phạm tội).

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Vào hồi 12 giờ 50 phút, ngày 16/11/2017, tại khu vực xóm Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã phát hiện, bắt quả tang Trần Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, có tổng trọng lượng (khối lượng) **0,124** gam, qua giám định là chất Hêrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán.

[4] Hành vi, ý thức của Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS. Bản cáo trạng số

04/KSĐT - MT ngày 27/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a).....

c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[5] Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song do thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ các con nghiện trên địa bàn. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Xét nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng không chịu rèn luyện bản thân, đua đòi, mắc nghiện ma túy đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

[7] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, ngoài ra bị cáo có bố là ông Trần Văn T là thương binh hạng 3/4 nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[8] Hội đồng xét xử khi lượng hình thấy: Trong thời gian gần đây tình trạng phạm tội ma túy trên địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ngày càng gia tăng, là nguyên nhân gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để đảm bảo kỷ cương pháp luật và ngăn chặn tình trạng phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[9] *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hiện không nghề nghiệp, phạm tội không mang tính chất vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[10] *Vật chứng của vụ án thu giữ gồm*: 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên ghi “Hoàn lại 0,096gam”. Cần tịch thu tiêu hủy

[11] *Án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Về nguồn gốc số hêrôin, Tkhai mua tại một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín, giáp với lề đường Quốc lộ 3 cũ bên trái theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội. Khi mua, T không nhìn thấy người bán nên không biết là ai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn T** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/11/2017.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi hoàn trả 0, 096 gam hêrôin.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 03/01/2018).

4. Án phí: Căn cứ điều 135,136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- Sở Tư Pháp TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- Bị cáo
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Mạnh Toàn